

THÍCH TÙ-LỰC

CHÙA PHỔ-TỪ

2017

40 NĂM Ở MỸ

của Thích Từ-Lực

chùa Phổ-Tử, 2017

Hiệu đính: Trần Mạnh Toàn

Trình bày: Focus Print n Copy, San Jose

Thư từ liên lạc: Chùa Phổ-Tử
Compassion Meditation Center
17327 Meekland Avenue
Hayward, California 94541

Điện thoại: (510) 481-1577

E-mail: thichtuluc@yahoo.com

Website: compassiontemple.net

Mẹ Lực

Lời Ngõ	5
 PHẦN I: Những Ngày Đầu Tiên Trên Xứ Mỹ	9
 PHẦN II: Thành Lập Đạo Tràng	25
 PHẦN III: Xây Dựng Chùa Phổ-Tử & Trung Tâm Tu Học Phổ-Trí	49
 PHẦN IV: Kết Nối Tình Thân <ul style="list-style-type: none">— <i>Người Huynh Trưởng: Những Bước Chân Tiên Phong, Những Tấm Lòng Xây Dựng</i>— <i>Trại Vạn Hạnh I: Niềm Vui Trong Chánh Pháp</i>— <i>Thủ Đè Nghị Một Hướng Đi</i>— <i>Tuần Bách Nhật, Nhớ Thầy</i>— <i>Bác Hoàng Xuân Lãm: Một Con Người, Một Tấm Lòng</i>	107
Tóm Lược 40 năm ở Mỹ: Xây Dựng Đạo Tràng, Kết Nối Tình Thân	146

4 • 40 NĂM Ở MỸ

Lời Ngõ

Ở một thời điểm nào đó, người ta thường cho phép nhau nhìn lại chặng đường đã qua nhất là con đường để lại phía sau dằng dặc những mốc đổi đời. Nhìn lại không chỉ là hoài niệm mà là suy gẫm những điều đã làm, chiêm nghiệm cái thực tại xảy ra khiến con người phải tìm cách thích ứng với hoàn cảnh mới.

Tôi đến Mỹ đã được 40 năm vào lúc tuổi thanh xuân vừa thoát ra khỏi cơn lốc lịch sử phũ phàng bằng việc đặt chân đến một phương trời xa lạ với bối cảnh văn hóa xã hội hoàn toàn dị biệt. Ý nghĩ ban đầu như cuộc phiêu lưu của cánh diều trước gió đã sớm qua, nhường chỗ cho ý thức rõ rệt về một hướng đi đầy sinh như lớp rễ cây mới ươm bám chặt xuống một định sở. Nhìn lại chặng đường đã qua, lòng thật nao nao như khi giờ lại trang ghi chép cũ. Kỷ niệm dù vui hay buồn, thầm thiết hay mơ hồ vẫn như đóa hoa làm cuộc đời giàu thêm ý nghĩa. Nên, xin mượn những dòng này, trước để tri tạ thâm ân mà cuộc đời, tình người chan chứa dành cho; sau, để như mảnh gương soi lại chân diện tâm hồn sau bao diễn biến. Chữ nghĩa có những giới hạn và không giải bày trọn vẹn được nỗi niềm. Chỉ mong được hiểu cho rằng dù vạn cảnh là vô thường, dù dòng đời không ngừng xuôi chảy nhưng chút nhân duyên tạo được khiến đạo tình xin mãi khắc ghi,

nguyễn làm bạn đồng hành để cùng đi chung trên con đường tìm về bến giác.

Những điều ghi chép trong tập văn nhỏ này được xếp đặt tựa như viên đá đặt làm dấu mốc trên đường đi, tuy gian nan nhưng chẳng lay chuyển ý chí. Những viên đá chẳng những đánh dấu từng chặng đường của cuộc hành trình tìm về an lạc mà còn có ý nghĩa của mỗi thử thách được vượt qua, của từng giai đoạn trưởng thành đã đạt được:

— Khởi đầu là những ngày đầu tiên trên đất Mỹ vào năm 1975, tự trấn át nỗi bơ vơ bằng một định hướng cho cả tâm linh lẫn cuộc đời hành thế. Học hành, bắt đầu con đường tu tập và sinh sống ở San Francisco suốt 10 năm.

— Lạy Thầy để ra đi với tâm nguyện hoằng pháp lợi sanh, gây dựng một vài địa điểm sinh hoạt làm nền móng cho việc quy tụ, duy trì và phát triển đức tin, hướng đến việc hướng dẫn tu tập Phật pháp và góp phần vào việc giáo dục giới trẻ.

— Ghi lại việc xây chùa Phổ Từ tại Hayward như là đóng góp một kinh nghiệm trong bước đường hành thế, gần như là cuộc trắc nghiệm của việc đối diện giữa mong ước với thực tại, của cuộc hội ngộ giữa mọi nhân duyên làm nên một sự kiện, và sau nữa, là sự thắng thế của lòng tin vào khả năng của ý chí trong mọi hoàn cảnh.

— Sau hết, là những cảm niệm chân thành, những bày tỏ thiết tha dẫu chưa trọn vẹn về những con người, những ân nhân, những cảnh ngộ tương phùng trong suốt bốn mươi năm xa xôi. Duyên tao ngộ tuy ngắn ngủi, mong manh như sương sớm, nồng chiều nhưng hình ảnh vẫn đậm nét khắc họa của màu son mới.

Hoàn cảnh thường được lắp lại không lâu khi rất gần đây cuộc thế nhiều nhương xô đẩy những người tỵ nạn Phi châu rời xa đất nước. Tôi bất giác nhớ lại tình cảnh của mình năm xưa khi trôi giạt đến đảo Guam, trước khi bước chân vào lục địa Hoa Kỳ, với nỗi bàng hoàng, bơ vơ, cô quạnh chưa từng của kẻ vong gia thất thố. Trên bước đường xây dựng lại tương lai, có thể những người từng trải qua kinh nghiệm lạc loài, lại có cơ hội gặp lại nhau, ôn lại chặng đường khốn khó đã qua. Như năm 1976, tôi cũng có một người bạn Do Thái lạc loài trong một lớp ESL trường John Adams trên Hayes St, San Francisco.

Cũng như nhân duyên không thiếu trên bước đường đời cần nhiều nghị lực. Tôi không quên hình bóng những ân nhân một thời có mặt trong giai đoạn làm quen với vùng đất mới. Ông Farrall và bà Bozin dạy lớp Anh văn để sống còn - English Survival - và nhờ người, tôi học được tiếng Anh để sống sót trên đất Mỹ.

Ông kiên nhẫn dạy tôi cách phát âm cho đúng giữa vẫn p và f. Ông lấy cây bút chì, bắt tôi ngâm giữa hai môi và đọc chữ pacific cho ông nghe! Đọc lui, đọc tối nhiều lần, khi thấy tạm được rồi, ông mới “tha”! Bây giờ, vẫn ông, tôi vẫn còn đọc sai chữ đó. Nhờ ơn giáo sư Farrall đã dạy cho tôi bài học ngoại ngữ để hôm nay, tôi có thể nói một câu chuyện Phật pháp cẩn bản với các em Oanh vũ trong tổ chức GĐPT ở chùa Phổ Từ.

Gần bốn mươi năm trôi qua, bao nhiêu phù vân đã lồng lờ trôi qua trên không, bao nhiêu hạt móc sương lìa cành mỗi sớm. () Những người bạn năm xưa lưu lạc nơi nao, còn mất ra sao? Và cả ông bà*

dạy tôi tiếng Anh đâu đòi, tôi cũng chưa có duyên may gặp lại. Nhưng tất cả đã để lại nụ cười rộng mở, ánh mắt bao dung và những lời khích lệ chân thành năm nào còn tỏa ấm lòng người tỵ nạn trên vùng đất mới. Dù ở chân trời góc bể, hay còn tại thành phố thân yêu này, tôi chúc bạn và những người bạn mới: sống cho trọn cuộc đời và cống hiến lợi ích cho muôn người, muôn loài vì đời sống vốn rất nhiệm màu, quý báu.

Như những lần trước, tôi xin cảm ơn anh Trần Mạnh Toàn và tiệm Focus ở San Jose đã dành nhiều thì giờ để hiệu đính, sửa đổi, trình bày cho tập sách này. Cảm ơn những lời khuyến khích, thăm hỏi của nhiều người cho tôi thêm nghị lực, niềm vui để hoàn thành công việc với niềm biết ơn sâu xa của mình.

(*) *thịnh suy như lộ thảo đầu phô* (Vạn Hạnh)

*Hayward, một ngày mùa Thu,
tháng 11 năm 2015
Thích Tù-Lực
cẩn đê*

PHẦN I

NHỮNG NGÀY ĐẦU TIÊN TRÊN ĐẤT MỸ



10 • 40 NĂM Ở MỸ

Tôi sống ở trại tỵ nạn Ft. Chaffee, tiểu bang Arkansas từ ngày 5-5-1975. Đến ngày 20 tháng 12 năm đó, tôi xuất trại cùng với anh Hai (Nguyễn Hữu Nghiên) về sống ở San Francisco, trong giấy tờ, nhờ bà Martell bảo trợ. Nhiều người nói rằng, sau bao nhiêu năm, đây là lần đầu tiên bầu trời ở San Francisco có tuyết rơi. Trông rất đẹp và hữu tình, như tô điểm cho chiếc cầu Golden Gate Bridge thêm phần diễm ảo. Thú thật, tôi cũng hơi tin “dị đoan” mà nghĩ rằng, có phải thành phố này hân hoan chào đón tôi chăng!

Ngôi nhà đầu tiên đó ở số 1808 Fulton Street, góc đường Masonic, cạnh chợ Petrini's, có hai ba tầng. Tôi nhớ rõ nhất là cụ Quảng Thảo, chủ nhà, đã cho tôi và anh Hai ở tạm để chờ Thầy (Hòa thượng Tịnh Từ của Tu viện Kim Sơn bây giờ) từ Los Angeles lên sắp xếp cho ba thầy trò ở chung. Cụ đã mất, đang thờ ở chùa Phổ Từ, nhưng hình ảnh người mẹ tảo tần, làm lụng vất vả để nuôi con, như trong ca dao Việt nam, vẫn sống mãi trong lòng tôi. Cụ thường bịt khăn mỏ quạ, ăn mặc theo kiểu người Bắc, có nhuộm răng đen nữa.

Hồ sơ bảo lãnh của tôi và anh Hai là nhờ Hòa thượng Lương Sơn, mà chúng tôi thường gọi là cụ Bồ Đề, có chùa ở Hàng Xanh, Sài Gòn lúc trước lo liệu. Dường như bà Martell đó, có chồng người Mỹ, mở tiệm ăn gần bệnh viện San Francisco (SF General Hospital) là đệ tử tục gia của Cụ. Tôi chưa lần nào gặp bà Martell cả. Lúc đó, có HT Tường Vân cũng đang ở đó nữa.

Tôi chỉ ở đó một thời gian ngắn trước khi dời về chỗ mới là 1534 Hayes Street, # 4, góc đường Baker có ngôi chùa Nhật. Mọi chuyện đều do Thầy sắp xếp. Thời gian ở đây dù ngắn ngủi nhưng những kỷ niệm lại nhớ rất lâu, có thể, vì thời gian đầu trên thành phố mới, mà cũng vì những ân nghĩa đó đã khắc đậm trong lòng tôi. Những bữa cơm chay đậm bạc nhưng rất ấm cúng trong tình gia đình, không giống như ở trại tỵ nạn, vì tâm trạng còn hoang mang, ai rồi cũng sẽ ra đi về nơi chốn mới, nên không mấy gắn bó, tha thiết.

Thời gian đầu, chắc nhớ nhà nhiều, lại chưa có việc gì rõ ràng nên tôi thường đi lang thang, thả hồn theo mây khói. Cũng có nhớ về những tình cảm thân thương ở trại tỵ nạn. Việc đánh máy, bỏ dấu bộ kinh Pháp Hoa đã là một nhân duyên rất lớn trong cuộc đời tâm linh của tôi. Người bạn cùng hợp tác với tôi tên Thu. Không ngờ, lại gặp một người con của cụ Quảng Thảo cũng tên Thu, làm cho bao nhiêu ký ức sống lại rất mạnh. Bây giờ, 40 năm sau, kẻ mất người còn, phù du biến chuyển, bé Thu của năm nào bây giờ là tiến sĩ ngôn ngữ học của một trường đại học nổi tiếng ở Ý đại lợi. Có ai ngờ được đâu!

Nhân duyên đưa đẩy, mấy chục năm sau, tôi gặp lại cụ Quảng Thảo, chị Quảng Y ở chùa Phổ Từ, tay bắt mặt

mừng, cùng kể chuyện đời xưa thật là vui. Ngày cụ bị nạn qua đời, tôi và Đạo tràng lo việc tang lễ cho gia đình. Hơi buồn một chút thôi vì biết rằng cụ bà đã sống trọn vẹn với kiếp người, từ đất Bắc đến xứ người, không ngày nào mà không sống cho con cái, gia đình, và mọi người chung quanh. Tấm gương hy sinh đó khó người bì kịp. Con cái có trên mười người, đều lớn khôn và trưởng thành cả. Xin mời bạn nghe lời tâm tình một chứng nhân, chị Đặng Thị Thu, con gái thứ 8 của Cụ:

Thầy Từ Lực: Thưa cô Thu. Đây là tấm hình cô đề tặng tôi vào ngày 28-12-1975. Đến bây giờ là đúng 40 năm tôi vẫn còn giữ đây. Trong khoảng thời gian đó, tôi đi tu, theo đường Đạo. Còn Cô sống với gia đình, theo đường Đời, học hành lên đến chương trình tiến sĩ Tâm lý học. Gặp lại nhau, tôi rất là vui, với tình Bạn cao quý của chúng ta.

Nhìn tấm hình của cô, Đặng thị Thu, con gái thứ 8 của Cụ, cũng mới 8 tuổi, đề tặng tôi ngày 28-12-1975, chỉ sau một tuần từ ngày tôi đặt chân đến San Francisco, lòng tôi thật bùi ngùi với biết bao kỷ niệm. Cô Thu bây giờ cư ngụ tại Los Angeles, là giáo sư đại học, vẫn còn độc thân, vui với chữ nghĩa, với việc cho điểm, chấm bài. Suốt thời gian 40 năm trôi qua, cũng như bao người tỵ nạn khác, cô cắp sách đến trường, cố tạo cho mình một tương lai. Cô học xong văn bằng tiến sĩ tâm lý học, ở Mỹ và ở Ý đại lợi. Qua tin tức từ gia đình cho biết, ngoài việc giảng dạy, cô dành thì giờ giúp đỡ trong các chương trình từ thiện, giáo dục, giúp các bạn nghèo ở quê hương.



Trong những người bạn có nét “đặc biệt” của tôi, cũng có một anh, trước kia là lính Không quân, giờ đây là luật sư của một văn phòng đã biện hộ cho không ít những thân chủ người Việt trước vành móng ngựa. Anh cũng là giáo sư môn Triết học ở San Jose City College. Những bạn khác là bác sĩ, kỹ sư, kể cả nhữ ng người thành công trên thương trường, ngành địa ốc ở xứ người... đều phải trải qua những tranh đấu cam go, thử thách ngút ngàn ở xứ văn minh và nhiều cơ hội tiến thân này.



—◎ TÌM LẠI DẤU XƯA ◯—

Hôm nay, là ngày Thứ Bảy, 26 tháng 12 năm 2015, sau 40 năm, tôi trở lại thăm San Francisco để tìm lại dấu xưa, người cũ. Rất nhiều thay đổi, buồn vui lẫn lộn trong lòng.